

Số: 72/2024/QĐCNTTLH

Thanh Ba, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Hải Y và anh Trần Quang T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24/6/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Nguyễn Hải Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị **Nguyễn Hải Y**, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

+ *Người bị kiện:* Anh **Trần Quang T**, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Khu 7, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Hải Y và anh Trần Quang T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Y và anh T đều xác nhận có 02 con chung là Trần Văn D, sinh ngày 11/02/2011 và Trần Tuấn A, sinh ngày 13/10/2012 (Hiện cả hai con chung đều đang ở với anh T tại khu 7, xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ). Khi ly

hôn, anh Trần Quang T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu Trần Văn D và Trần Tuấn A cho đến khi mỗi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự túc được. Chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Y, anh T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân